

Số: 25 /2019/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Xét Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 và Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 65/BC-HĐND-KTNS ngày 19 tháng 11 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND-KTNS ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh gồm 14 dự án với tổng diện tích là 244,24 ha. Cụ thể:

- Quy hoạch: Rừng sản xuất.
- Loại rừng: Rừng trồng (RT).

(Có phụ lục kèm theo)

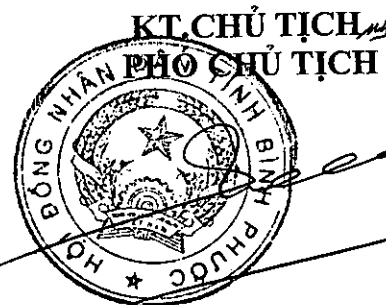
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN&MT, Bộ NN&PTNT, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm CNTT&TT;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



Trần Ngọc Trai

**PHU LỘC DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC.**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết 25/2019/HĐND-NQ ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Quy hoạch, Loại rừng	Địa điểm	Ghi chú
1	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH MTV chăn nuôi Lộc Bình	10,6	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK58, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
2	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH trang trại chăn nuôi Ánh Dương	10,5	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK58, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
3	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Lộc Thịnh	20,2	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK73, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
4	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH trang trại chăn nuôi Bình Minh	11,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK210, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
5	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH XD TM dịch vụ Đức Lộc	10,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK322, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
6	Nhà máy chế biến mủ cao su	Công ty TNHH XD TM và dịch vụ Phương Lộc – Chi nhánh Bình Phước	5,29	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK64, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
7	Đường dây 220Kv Lộc Ninh – Bình Long	Công ty cổ phần truyền tải điện Lộc Ninh	26,75	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Xã Lộc Tấn, Lộc Thiện, Lộc Thành, huyện Lộc Ninh	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP

8	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH MTV chăn nuôi Lộc Quý	20,6	Rừng sản xuất; Rừng trồng	TK388, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
9	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH MTV chăn nuôi Quang Huy	14,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
10	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Trang trại chăn nuôi Lộc Vượng	12,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Văn bản chấp thuận khảo sát
11	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Lộc Thuận	12,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	
12	Trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Tân Hòa	2,3	Rừng sản xuất; Rừng trồng	xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú	Đã có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP
13	Xử lý rác thải sinh hoạt tập trung của huyện	UBND huyện Lộc Ninh	40,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Thuộc quy hoạch Khu kinh tế của khẩu Hoa Lư (1.559,5 ha), xã Lộc Thạnh huyện Lộc Ninh	Văn bản chấp thuận chủ trương
14	Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại, sản xuất gia công tái chế kim loại	Công ty TNHH TMDV xử lý môi trường Khải Tiến Phát	49,0	Rừng sản xuất; Rừng trồng		
	Tổng cộng		244,24			